



LAO ĐỘNG VIỆC LÀM VÀ CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

Câu 1: Đặc điểm nào sau đây đúng với nguồn lao động nước ta

- A. Dồi dào, tăng nhanh
- B. Tăng chậm
- C. Hầu như không tăng
- D. Dồi dào, tăng chậm

Câu 2: Trong giai đoạn 1989 -2003, lao động nước ta chủ yếu hoạt động trong các ngành kinh tế nào

- A. Nông – Lâm – Ngư Nghiệp
- B. Công nghiệp Xây dựng
- C. Dịch vụ
- D. Cả 3 ngành trên

Câu 3: Mặt mạnh của lao động Việt Nam là

- A. Có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông –lâm – ngư – nghiệp
- B. Có khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật
- C. Chất lượng nguồn lao động đang được cải thiện
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 4: Cơ cấu lao động phân theo ngành kinh tế đang có sự chuyển dịch theo hướng

- A. Giảm tỷ trọng ngành nông, lâm, ngư nghiệp, tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ
- B. Giảm tỉ trọng lao động trong ngành nông, lâm, ngư nghiệp, tăng tỉ trọng lao động trong ngành công nghiệp và dịch vụ
- C. Giảm tỷ trọng trong tất cả các ngành
- D. Tăng tỷ trọng trong tất cả các ngành

Câu 5: Nguồn lao động nước ta còn có hạn chế về

- A. Thể lực, trình độ chuyên môn và tác phong lao động
- B. Nguồn lao động bổ sung hàng năm lớn.
- C. Kinh nghiệm sản xuất
- D. Khả năng tiếp thu khoa học – kỹ thuật



Câu 6: Mỗi năm bình quân nguồn lao động nước ta có thêm

- A. 0,5 triệu lao động
- B. 0.7 triệu lao động
- C. Hơn 1 triệu lao động
- D. Gần hai triệu lao động

Câu 7: Tỷ lệ phụ thuộc là tỷ số giữa số người

- A. Chưa đến tuổi lao động và những người trong độ tuổi lao động
- B. Chưa đến tuổi lao động và những người quá tuổi lao động
- C. Chưa đến tuổi lao động và số người quá tuổi lao động với những người đang trong tuổi lao động
- D. Cả A, B, C đều sai

Câu 8: Nguyên nhân dẫn đến nguồn lao động thất nghiệp nhiều là

- A. Nguồn lao động tăng nhanh
- B. Các nhà máy, xí nghiệp còn ít
- C. Các cơ sở đào tạo chưa nhiều
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 9: Cơ cấu lao động phân theo ngành kinh tế đang có sự chuyển dịch theo hướng

- A. Giảm tỉ trọng ngành nông-lâm-ngư nghiệp, tỉ trọng ngành công nghiệp và dịch vụ tăng.
- B. Tăng tỉ trọng ngành nông-lâm-ngư nghiệp, tỉ trọng ngành công nghiệp và dịch vụ giảm.
- C. Giảm tỉ trọng ngành nông-lâm-ngư nghiệp và công nghiệp, tỉ trọng ngành dịch vụ tăng.
- D. Tăng tỉ trọng ngành nông-lâm-ngư nghiệp và công nghiệp, tỉ trọng ngành dịch vụ tăng.

Câu 10: Để giải quyết vấn đề việc làm không cần có biện pháp nào?

- A. Phân bố lại dân cư và lao động.
- B. Đa dạng các hoạt động kinh tế ở nông thôn.
- C. Đa dạng các loại hình đào tạo.
- D. Chuyển hết lao động nông thôn xuống thành thị.

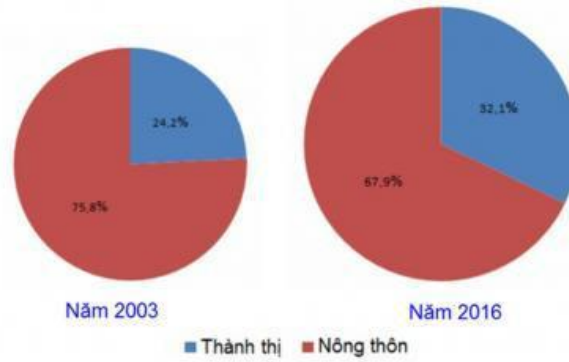
Câu 11: Phân theo trình độ, nguồn lao động nước ta chủ yếu là

- A. Đã qua đào tạo
- B. Lao động trình độ cao
- C. Lao động đơn giản
- D. Tất cả chưa qua đào tạo.

Câu 12: Cho biểu đồ



BIỂU ĐỒ CƠ CẤU LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG PHÂN THEO THÀNH THỊ, NÔNG THÔN



Nhận định nào sau đây đúng:

- A. Tỷ lệ lao động thành thị tăng qua các năm.
- B. Tỷ lệ lao động nông thôn tăng qua các năm.
- C. Tỷ lệ lao động nông thôn và thành thị đồng đều.
- D. Tỷ lệ lao động nông thôn nhỏ hơn ở thành thị

Câu 13: Thế mạnh của lao động Việt Nam là

- A. Có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông lâm ngư nghiệp.
- B. Có khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật.
- C. Chất lượng nguồn lao động đang được cải thiện.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

Câu 14: Nguồn lao động bao gồm những đối tượng nào?

- A. Dưới tuổi lao động (đã có khả năng lao động)
- B. Trong tuổi lao động (có khả năng lao động)
- C. Quá tuổi lao động (vẫn còn khả năng lao động)
- D. Tất cả các đối tượng trên.

Câu 15: Đặc điểm nào đúng với nguồn lao động nước ta

- A. Dồi dào, tăng nhanh
- B. Tăng Chậm
- C. Hầu như không tăng
- D. Dồi dào, tăng chậm

Câu 16: Phân theo cơ cấu lao động, nguồn lao động nước ta chủ yếu tập trung trong hoạt động

- A. Công nghiệp
- B. Nông nghiệp
- C. Dịch vụ
- D. Cả ba lĩnh vực bằng nhau

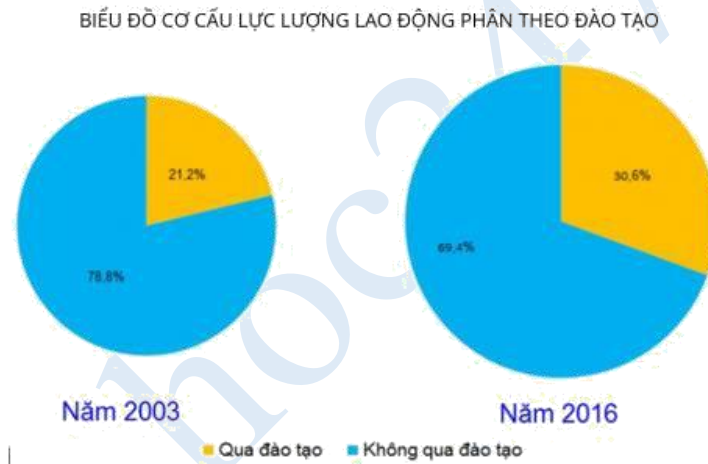
Câu 17: Lao động nước ta chủ yếu tập trung vào các ngành nông, lâm, ngư nghiệp

- A. Các ngành này có cơ cấu đa dạng, trình độ sản xuất cao.
- B. Thực hiện đa dạng hoá các hoạt động sản xuất ở nông thôn.
- C. Sử dụng nhiều máy móc trong sản xuất
- D. Tỷ lệ lao động thủ công còn cao, sử dụng công cụ thô sơ vẫn còn phổ biến.

Câu 18: Tại sao nguồn lao động dư thừa mà nhiều nhà máy, xí nghiệp vẫn còn thiếu lao động?

- A. Số lượng nhà máy tăng nhanh
- B. Nguồn lao động tăng chưa kịp
- C. Nguồn lao động nhập cư nhiều
- D. Nguồn lao động không đáp ứng được yêu cầu.

Câu 19: Cho biểu đồ



Nhận định nào sau đây không đúng

- A. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng qua các năm.
- B. Tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo giảm qua các năm.
- C. Tỷ lệ lao động phân theo đào tạo đồng đều.
- D. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nhỏ hơn không qua đào tạo.

Câu 20: Theo xu hướng phát triển kinh tế hiện nay, thu nhập của các lao động ngày càng

- A. Ngang bằng nhau
- B. Thu hẹp dần khoảng cách
- C. Ngày càng chênh lệch
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 21: Để giải quyết vấn đề việc làm, cần có biện pháp gì?

- A. Phân bố lại dân cư và lao động



B. Đa dạng các hoạt động kinh tế ở nông thôn

C. Đa dạng các loại hình đào tạo, hướng nghiệp dạy nghề, giới thiệu việc làm, đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

D. Cả A, B, C đều đúng

ĐÁP ÁN

1	A	6	C	11	C	16	B	21	D
2	A	7	C	12	A	17	D		
3	D	8	D	13	D	18	D		
4	A	9	A	14	B	19	A		
5	A	10	D	15	A	20	C		



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.